

Số: 05/2024/QĐST-DS

Đ, ngày 16 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH HÀ GIANG**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông **Bùi Văn Đàm**

*Thư ký phiên họp:* Bà **Nguyễn Thị Dung** - Thẩm tra viên

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang tham gia phiên họp:* Ông **Nguyễn Mạnh Cường** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 08/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2023 về việc tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 05/2024/QĐST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh **Sùng Mí P** - Sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn SST, xã SP, huyện Đ, tỉnh Hà Giang. (Có mặt);

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà **Lục Thùy Linh** - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang. (Có mặt);

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị **Lầu Thị G** - Sinh năm 1994; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn SST, xã SP, huyện Đ, tỉnh Hà Giang. Đến nay vẫn biệt tích.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Trong đơn yêu cầu đề ngày 27/11/2023, cùng các tài liệu kèm theo đơn và tại phiên họp, người yêu cầu là anh Sùng Mí P trình bày: Anh Sùng Mí Ch (sinh ngày 20/8/1979; địa chỉ: Thôn SST, xã SP, huyện Đ, tỉnh Hà Giang), là anh trai anh, chung sống như vợ chồng với chị Lầu Thị G từ thời gian nào anh không nhớ rõ, nhưng không đi đăng ký kết hôn mà chỉ tổ chức đám cưới theo phong tục. Đến ngày 16/5/2014, anh Ch và chị G mới đi đăng ký kết hôn tại UBND xã SP, huyện Đ, tỉnh Hà Giang. Hai vợ chồng anh Ch, chị G có ba con chung là cháu Sùng Mí C (sinh ngày 10/4/2014), cháu Sùng Thị S (sinh ngày 05/5/2016) và cháu Sùng Thị C1 (sinh ngày 05/01/2019). Ngày 16/3/2019, anh Ch bị tai nạn chết. Đến tháng 8 năm 2019, chị G đã bỏ nhà đi biệt tích, để lại ba cháu Sùng Mí C,

Sùng Thị S, Sùng Thị C1. Gia đình anh đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm như báo cho chính quyền địa phương, thông báo cho bạn bè và người thân hai bên nội, ngoại nhưng không ai có thông tin gì về chị G hiện đang làm gì, ở đâu, còn sống hay đã chết. Từ ngày chị G bỏ đi biệt tích, ba cháu C, S, C1 còn rất nhỏ đã mồ côi bố, không còn nơi nương tựa nên anh là người trực tiếp nuôi dưỡng, đồng thời là người giám hộ của cả ba cháu. Để đảm bảo quyền lợi cho ba cháu trong việc hưởng chính sách bảo trợ xã hội, anh làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lâu Thị G mất tích.

Tại phiên họp, anh Sùng Mí P vẫn giữ nguyên quan điểm về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lâu Thị G mất tích.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu trình bày: Anh Sùng Mí P là người giám hộ và hiện đang trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Sùng Mí C (sinh ngày 10/4/2014), Sùng Thị S (sinh ngày 05/5/2016) và Sùng Thị C1 (sinh ngày 05/01/2019), do bố các cháu là anh Sùng Mí Ch (sinh ngày 20/8/1979) đã chết từ tháng 6/2019, mẹ các cháu là chị Lâu Thị G hiện đã bỏ đi biệt tích từ tháng 8 năm 2019. Để đảm bảo quyền lợi cho ba cháu trong việc hưởng chính sách bảo trợ xã hội, anh P đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lâu Thị G mất tích. Do anh P thuộc diện được hỗ trợ kinh phí thực hiện hoàn tất thủ tục hưởng chế độ trợ giúp xã hội đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Hà Giang, theo Nghị quyết số 17/2023/NQ-HĐND ngày 15/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang, nên Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Giang (đầu mối tiếp nhận và chi trả việc hỗ trợ) đã trích nguồn để nộp các chi phí đăng, phát thông tin tìm kiếm chị G. Đến nay đã hết thời hạn bốn tháng kể từ ngày đăng phát thông tin đầu tiên mà vẫn không xác định được chị G hiện đang làm gì, ở đâu nên đề nghị Tòa án tuyên bố chị Lâu Thị G - Sinh năm 1994; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn SST, xã SP, huyện Đ, tỉnh Hà Giang, mất tích theo đơn yêu cầu của anh Sùng Mí P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã tuân thủ theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về giải quyết việc dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm về việc giải quyết việc dân sự: Yêu cầu của anh Sùng Mí P về việc tuyên bố chị Lâu Thị G mất tích là có căn cứ. Chị Lâu Thị G đã bỏ nhà đi biệt tích từ tháng 8 năm 2019 đến nay không có tin tức gì, mặc dù anh P và gia đình đã áp dụng các biện pháp tìm kiếm, Tòa án nhân dân huyện Đ đã tiến hành việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích theo đúng thủ tục tố tụng dân sự nhưng vẫn không xác định được chị Lâu Thị G hiện đang ở đâu, làm gì. Do vậy, cần chấp nhận đơn yêu cầu của anh Sùng Mí P về việc tuyên bố chị Lâu Thị G mất tích.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn yêu cầu của anh Sùng Mí P về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lầu Thị G mất tích được Tòa án nhân dân huyện Đ thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung việc dân sự: Anh Sùng Mí Ch (sinh ngày 20/8/1979; địa chỉ: Thôn SST, xã SP, huyện Đ, tỉnh Hà Giang) chung sống như vợ chồng với chị Lầu Thị G từ thời gian nào anh P không nhớ rõ, nhưng không đi đăng ký kết hôn mà chỉ tổ chức đám cưới theo phong tục. Đến ngày 16/5/2014 anh Ch và chị G mới đi đăng ký kết hôn tại UBND xã SP, huyện Đ, tỉnh Hà Giang. Hai vợ chồng anh Ch, chị G có ba con chung là cháu Sùng Mí C (sinh ngày 10/4/2014), cháu Sùng Thị S (sinh ngày 05/5/2016) và cháu Sùng Thị C1 (sinh ngày 05/01/2019). Ngày 16/3/2019, anh Ch bị tai nạn chết. Đến tháng 8 năm 2019, chị G đã nhà bỏ nhà đi biệt tích, để lại ba cháu Sùng Mí C, Sùng Thị S, Sùng Thị C1 cho anh Sùng Mí P (là chú ruột các cháu) trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Gia đình anh P đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm như báo cho chính quyền địa phương, thông báo cho bạn bè và người thân hai bên nội, ngoại nhưng không ai có thông tin gì về chị G hiện đang làm gì, ở đâu, còn sống hay đã chết. Để đảm bảo quyền lợi cho ba cháu trong việc hưởng chính sách bảo trợ xã hội, anh làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lầu Thị G mất tích. Ngày 06/12/2023, Tòa án nhân dân huyện Đ thụ lý đơn yêu cầu của anh P về việc tuyên bố chị Lầu Thị G mất tích, đồng thời ngày 06/12/2023, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm đối với người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là chị Lầu Thị G. Thông báo tìm kiếm chị Lầu Thị G đã được đăng trên Báo Công lý ba số liên tiếp: 03 (2169) ngày 10/01/2024; 04 (2170) ngày 12/01/2024; 05 (2171) ngày 17/01/2024, đồng thời được phát trên Đài Tiếng nói Việt Nam ba ngày liên tiếp; đăng thường xuyên trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang. Đến nay, đã hết thời hạn bốn tháng kể từ ngày đăng, phát thông tin đầu tiên theo quy định tại Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự, mà vẫn không có tin tức xác thực về việc chị G ở đâu, còn sống hay đã chết. Do vậy, có đủ căn cứ để chấp nhận đơn yêu cầu của anh Sùng Mí P về việc tuyên bố chị Lầu Thị G mất tích theo quy định tại Điều 68 của Bộ luật dân sự và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về lệ phí: Do anh Sùng Mí P là người dân tộc thiểu số, sinh sống xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn lệ phí nên được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang trích nộp toàn bộ chi phí để thực hiện việc đăng, phát thông báo, do anh P thuộc trường hợp được hưởng theo Nghị quyết số 17/2023/NQ-HĐND ngày 15/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang “V/v hỗ trợ kinh phí thực hiện hoàn tất thủ tục hưởng chế độ trợ giúp xã hội đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Hà Giang” nên không đề cập giải quyết.

[5] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Anh Sùng Mí P, chị Lâu Thị G được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định theo quy định tại Điều 371 Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự; Điều 370 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 12; Điều 14; khoản 5 Điều 16 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 2 Điều 385; Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự,

- Tuyên bố chị **Lâu Thị G** - Sinh năm 1994; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn SST, xã SP, huyện Đ, tỉnh Hà Giang, mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Sùng Mí P được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Anh Sùng Mí P có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định; chị Lâu Thị G có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định được niêm yết; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

#### **Nơi nhân:**

- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- Các đương sự;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- UBND xã SP, huyện Đ, tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ VDS, VP.

#### **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Bùi Văn Đàm**